



CHÁNH SÁCH/THẺ THỨC

VỀ VIỆC: Chánh Sách Công Bằng Thay Đổi Giá Vé và Dịch Vụ	NGÀY BAN HÀNH: Ngày 19 tháng Tư, 2023	PHÊ DUYỆT: Hội Đồng Giám Đốc ngày 19 tháng Tư, 2023
---	---	--

Chánh Sách Công Bằng Thay Đổi Giá Vé và Dịch Vụ của MBTA

Giới thiệu

Theo thẩm quyền của Tựa Đề VI Đạo Luật Dân Quyền 1964 (gọi tắt là “Tựa Đề VI”), Thông Tư 4702.1B của Cơ Quan Chuyên Chở Liên Bang (Federal Transit Administration, hay FTA) (gọi tắt là “Thông Tư FTA” hoặc “Thông Tư”) yêu cầu người cung cấp dịch vụ chuyên chở xác định và thiết lập các tiêu chuẩn phân tích các tác động bất lợi khả dĩ đến nhóm dân cư được bảo vệ khi có đề nghị thay đổi lớn về dịch vụ và tất cả các đề nghị thay đổi giá vé. Phải phân tích công bằng trước khi thực hiện bất kỳ thay đổi giá vé hoặc dịch vụ nào để đánh giá thay đổi đề nghị có tác động khác biệt đến nhóm dân cư cần được bảo vệ dựa trên chủng tộc hoặc dân tộc¹, hoặc đặt gánh nặng không tương xứng lên nhóm dân cư có lợi tức thấp². Cơ Quan Chuyên Chở Massachusetts Bay (Massachusetts Bay Transportation Authority, hay “MBTA”) tuân theo Chánh Sách Công Bằng về Dịch Vụ và Thay Đổi Giá Vé (gọi tắt là “Chánh Sách”) theo Chương IV, Đoạn 7 của Thông Tư FTA để hỗ trợ lấy quyết định công bằng và minh bạch và với mục tiêu phân phát công bằng các tác động bất lợi và bất kỳ gánh nặng nào liên quan đến những thay đổi về giá vé và dịch vụ quan trọng.

Phạm Vi và Khả Năng Áp Dụng

Chánh Sách này áp dụng cho những đề nghị thay đổi các phương tiện dùng lộ trình cố định của MBTA, bao gồm xe buýt, đường sắt hạng nhẹ, đường sắt hạng nặng, đường sắt đi lại và phà. Chánh Sách này không áp dụng cho dịch vụ chuyên chở người tàn tật hoặc bất kỳ phương tiện đáp ứng nhu cầu nào khác do MBTA cung cấp hoặc cung cấp cho MBTA.

Mặc dù các phân tích được thực hiện theo Chánh Sách này là để hỗ trợ MBTA phân phát công bằng các tác động bất lợi và gánh nặng liên quan đến những thay đổi lớn về giá vé và dịch vụ, nhưng MBTA thấy không hẳn có công bằng trong hiện trạng. Phù hợp với các đòi hỏi của liên bang, MBTA không tính đến các phân tích về công bằng giá vé và dịch vụ theo Tựa Đề VI dẫn đến nhu cầu, lợi ích cải tiến phẩm chất như tiện nghi trên phương tiện, hoặc tác động của việc tăng giá vé so với lợi tức gia hộ, bất kể các sự kiện có thể xảy ra. Tuy nhiên, trong tiến trình lập chương trình dịch vụ, MBTA “kiểm tra công bằng” để có thể theo dõi liên tục mức dịch vụ được cung cấp cho các nhóm dân cư được bảo vệ và cung cấp thông tin cũng như ưu tiên chương trình dịch vụ trong tương lai.

¹ Thông Tư FTA 4702.1B quy định rằng bất cứ cá nhân nào được xác định thuộc ít nhất một trong số phân loại điều tra dân số Hoa Kỳ sau đây đều thuộc nhóm cư dân được bảo vệ không bị kỳ thị dựa trên chủng tộc và/hoặc dân tộc: Mỹ Da Đỏ và Thổ Dân Alaska; Á châu; Người Da Đen hoặc người Mỹ gốc Phi châu; Tây Bờ Nha hoặc La-tinh (thuộc bất kỳ chủng tộc nào); Thổ Dân Hawaii hoặc Quần Đảo Thái Bình Dương khác.

² MBTA định nghĩa nhóm dân cư có lợi tức thấp là những người có lợi tức gia hộ trung bình thấp hơn 80% lợi tức gia hộ trung bình theo khu vực dịch vụ của MBTA (khoảng \$82,000 vào năm 2023 và có thể điều chỉnh hàng năm)

Tựa Đề Chánh Sách	Thay Thế	Số trang
Chánh Sách Công Bằng Thay Đổi Giá Vé và Dịch Vụ	Chánh Sách Tác Động Khác Biệt/Gánh Nặng Không Tương Xứng (DI/DB) ngày 17 tháng Giêng, 2017	1 trên 5

Định Nghĩa Thay Đổi Lớn về Dịch Vụ

MBTA sẽ phân tích công bằng dịch vụ trước khi thực hiện Thay Đổi Lớn về Dịch Vụ. MBTA định nghĩa Thay Đổi Lớn về Dịch Vụ là bất kỳ việc thêm bớt, đình chỉ hoặc thay đổi nào trong dịch vụ kéo dài hơn 12 tháng liên tục và đáp ứng một hoặc các tiêu chí sau đây:

- Thay đổi ít nhất 10% Số Giờ Xe tạo Doanh Thu³ (Revenue Vehicle Hours, hay RVH) mỗi tuần theo phương tiện;
- Thay đổi ít nhất 25% RVH mỗi tuần theo lộ trình⁴; hoặc
- Thay đổi ít nhất 0.30% cư dân dùng toàn bộ hệ thống theo tiêu chuẩn phạm vi hoạt động nêu trong Chánh Sách Cung Cấp Dịch Vụ của MBTA.⁵

Các tiêu chí này được chọn vì có thể đem lại kết quả có ý nghĩa nhất dựa trên các đặc điểm của hệ thống MBTA. Có Thay Đổi Lớn về Dịch Vụ khi có ít nhất một trong số các tiêu chuẩn trên đây được đáp ứng trong một đề nghị thay đổi dịch vụ đơn lẻ, hoặc trong tất cả đề nghị thay đổi được cứu xét đồng thời.

Bất kể những điều nêu trên đây, mọi thay đổi dịch vụ kéo dài trên 12 tháng đáp ứng một hoặc nhiều tiêu chí nêu trên và cần thiết để hoàn thành việc xây dựng hoặc sửa chữa vì lý do an toàn hoặc bền vững sẽ không được coi là Thay Đổi Lớn về Dịch Vụ và sẽ không đòi hỏi phân tích công bằng dịch vụ, miễn là MBTA cung cấp dịch vụ thay thế, dùng các lộ trình cố định nếu khả dĩ, hoặc MBTA không cung cấp dịch vụ thay thế, nhưng có thể chứng minh không có lựa chọn thay thế nào có hiệu quả tương đương và không có cách làm giảm tác động nào khả dĩ.

Tác Động Khác Biệt hoặc Gánh Nặng Không Tương Xứng

Trước khi thực hiện thay đổi lớn về dịch vụ hoặc thay đổi giá vé, MBTA sẽ phân tích công bằng để xem những tác động bất lợi của thay đổi đề nghị có tạo ra bất công cho nhóm dân cư dân cần được bảo vệ dựa trên chủng tộc hoặc dân tộc hoặc cư dân có lợi tức thấp, hay không.

MBTA đo các tác động bất lợi khi đề nghị thay đổi dịch vụ liên quan đến một trong hai:

- Sự tăng hoặc giảm số lượng dịch vụ sắp xếp lịch biểu được đo bằng các thay đổi RVH hàng tuần; hoặc
- Mức tăng hoặc giảm phạm vi hoạt động được đo bằng các thay đổi phần trăm nhóm dân cư sống trong phạm vi 0.5 dặm tính từ trạm dừng hoặc trạm MBTA.

MBTA sử dụng các mức tiêu chuẩn sau đây⁶ để xem các tác động bất lợi của một thay đổi được đề nghị sẽ có tác động khác biệt hay đặt gánh nặng không tương xứng lên các nhóm dân cư được bảo vệ. Các tác động bất lợi của thay đổi dịch vụ theo đề nghị được đo bằng cả lợi ích dự kiến (thí dụ tăng dịch vụ) và gánh nặng (thí dụ giảm dịch vụ) đối với nhóm dân cư được bảo vệ và không được bảo vệ.

³ Tổng số giờ mỗi tuần các phương tiện chuyên chở hoạt động trong dịch vụ doanh thu.

⁴ Dịch vụ bổ sung có thêm các lộ trình dọc theo các tuyến đường chuyên chở đã có từ trước, chẳng hạn như lộ trình đi học hoặc thay đổi cuối tuần sẽ được tính là một phần của tuyến đường chính.

⁵ Phạm vi địa lý của tất cả dịch vụ MBTA, một số dịch vụ có thể không thường xuyên trong một số hoặc toàn bộ các ngày dịch vụ tùy theo phần trăm nhóm dân cư sống trong phạm vi 0.5 dặm tính từ trạm dừng xe buýt, trạm chuyên chở nhanh, trạm Xe Chở Bộ Hành, hoặc bến phà trong khu vực dịch vụ của MBTA, ngoại trừ các thành phố là thành viên của cơ quan chuyên chở vùng (regional transit authority, hay RTA). Xem Chánh Sách Cung Cấp Dịch Vụ của MBTA tại: <https://www.mbta.com/policies>

⁶ Mức tiêu chuẩn DI/DB khác 0 là để ngăn ngừa kết quả dương tính giả do sai sót của nguồn dữ liệu, bất kể nguồn dữ liệu là Điều Tra Dân Số Hoa Kỳ hay khảo sát hành khách MBTA gần nhất.

Tựa Đề Chánh Sách	Thay Thế	Số trang
Chánh Sách Công Bằng Thay Đổi Giá Vé và Dịch Vụ	Chánh Sách Tác Động Khác Biệt/Gánh Nặng Không Tương Xứng (DI/DB) ngày 17 tháng Giêng, 2017	2 trên 5

- **Đối với những thay đổi lớn về dịch vụ**, sẽ được xem là có tác động khác biệt hoặc gánh nặng không tương xứng nếu tỷ lệ phần trăm thay đổi trong dịch vụ giữa nhóm dân cư được bảo vệ và không được bảo vệ lớn hơn 1.20 lần khi giảm dịch vụ hoặc nhỏ hơn 0.80 lần khi tăng dịch vụ.

$$\frac{\% \text{ thay đổi cho nhóm dân cư được bảo vệ}}{\% \text{ thay đổi cho nhóm dân cư không được bảo vệ}} > 1.2 \text{ khi giảm dịch vụ}$$

$$\frac{\% \text{ thay đổi cho nhóm dân cư được bảo vệ}}{\% \text{ thay đổi cho nhóm dân cư không được bảo vệ}} < 0.8 \text{ khi tăng dịch vụ}$$

Thí dụ, nếu một thay đổi lớn về dịch vụ làm tăng 15% dịch vụ cho nhóm hành khách được bảo vệ dựa trên chủng tộc hoặc dân tộc và tăng 20% dịch vụ cho nhóm hành khách không được bảo vệ, thì tỷ lệ này sẽ là 0.75 lần, thấp hơn mức tiêu chuẩn là 0.80 lần. Thay đổi này sẽ dẫn đến kết quả có tác động khác biệt bởi vì đề nghị làm tăng dịch vụ nhiều hơn cho các nhóm dân cư không được bảo vệ so với các nhóm dân cư được bảo vệ.

- **Đối với thay đổi giá vé**, sẽ được xem là có tác động khác biệt hoặc gánh nặng không tương xứng nếu tỷ lệ phần trăm thay đổi giá vé giữa hành khách được bảo vệ và hành khách nói chung lớn hơn 1.10 lần khi tăng giá vé hoặc nhỏ hơn 0.90 lần khi giảm giá vé.

$$\frac{\% \text{ thay đổi cho hành khách được bảo vệ}}{\% \text{ thay đổi cho hành khách nói chung}} < 0.9 \text{ khi giảm giá vé}$$

$$\frac{\% \text{ thay đổi cho hành khách được bảo vệ}}{\% \text{ thay đổi cho hành khách nói chung}} > 1.1 \text{ khi tăng giá vé}$$

Thí dụ, nếu thay đổi giá vé làm tăng 20% giá vé cho hành khách được bảo vệ dựa trên chủng tộc hoặc dân tộc và tăng 10% giá vé cho hành khách nói chung, thì tỷ lệ này sẽ là 2.00 lần, cao hơn mức tiêu chuẩn là 1.10 lần. Thay đổi này sẽ dẫn đến kết quả có tác động khác biệt vì làm tăng giá vé cho hành khách được bảo vệ nhiều hơn cho hành khách nói chung.

Phát Hiện Tác Động Khác Biệt: Theo Thông Tư FTA, nếu thay đổi được đề nghị có tác động khác biệt lên nhóm hành khách hoặc nhóm hành khách khả dĩ được bảo vệ dựa trên chủng tộc hoặc dân tộc, thì MBTA chỉ có thể áp dụng thay đổi đó khi chứng minh được: (1) có bằng chứng hợp pháp đáng kể cho thay đổi; (2) không có giải pháp thay thế hiệu quả tương đương nào có thể dẫn đến các tác động ít khác biệt hơn; và (3) lý do thay đổi không phải là lý do để kỳ thị.

Phát Hiện Gánh Nặng Không Tương Xứng: Nếu thay đổi được đề nghị ảnh hưởng không tương xứng lên nhóm dân cư có lợi tức thấp, cho dù là lợi ích hay gánh nặng, thì MBTA chỉ có thể áp dụng thay đổi đó nếu không có cách làm giảm tác động hoặc các giải pháp thay thế để làm giảm các tác động bất lợi và không tương xứng. Khi xác định một phương pháp làm giảm tác động hoặc giải pháp thay thế có khả thi

Tựa Đề Chánh Sách	Thay Thế	Số trang
Chánh Sách Công Bằng Thay Đổi Giá Vé và Dịch Vụ	Chánh Sách Tác Động Khác Biệt/Gánh Nặng Không Tương Xứng (DI/DB) ngày 17 tháng Giêng, 2017	3 trên 5

hay không, phải tính đến các tác động xã hội, kinh tế và môi trường của việc tránh hoặc giảm các tác động bất lợi.

Phân Tích Công Bằng Dịch Vụ

Do tính chất khác nhau của dịch vụ được đề nghị và thay đổi giá vé, nên dữ liệu thích hợp để phân tích trong một trường hợp cụ thể có thể khác nhau, tùy từng trường hợp. Đối với một phân tích công bằng dịch vụ cụ thể, MBTA sẽ xác định dữ liệu cần thiết để phân tích, các kỹ thuật được sử dụng để thu thập dữ liệu cũng như các phương pháp để tính toán Phân Tích Công Bằng Dịch Vụ. Thí dụ: MBTA có thể sử dụng, điều tra dân số hành khách để so sánh lượng hành khách của (các) lộ trình bị ảnh hưởng với lượng hành khách của hệ thống. MBTA có thể tìm hỗ trợ kỹ thuật từ FTA khi cần thiết dựa trên hoàn cảnh.

Phân Tích Công Bằng Giá Vé

MBTA sẽ phân tích công bằng giá vé trước khi thực hiện bất kỳ thay đổi đề nghị nào làm tăng hoặc giảm giá vé cá nhân hoặc toàn hệ thống, giá vé theo phương tiện, hoặc theo hình thức trả tiền vé hoặc hình thức vé.

Phân tích công bằng giá vé so sánh số phần trăm thay đổi trong giá vé trung bình giữa hành khách được bảo vệ dựa trên chủng tộc hoặc dân tộc và hành khách nói chung, và giữa hành khách có lợi tức thấp và hành khách nói chung. Với những thay đổi dẫn đến việc tăng hoặc giảm giá vé, MBTA sẽ đánh giá xem nhóm hành khách được bảo vệ có thể dùng loại giá vé, hình thức vé, hoặc phương tiện cho hành khách nói chung hơn không và tác động khả dĩ về chi phí lên nhóm hành khách này là gì. Đồng thời, thay đổi giá vé được đề nghị cũng sẽ được xem xét tổng thể.

MBTA sẽ không phân tích công bằng giá vé cho các trường hợp sau đây:

- “Xả trạm” hoặc những ngày tương tự khi MBTA cho phép tất cả hành khách đi xe miễn phí;
- Giảm giá vé tạm thời để giảm nhẹ cho một hành động khác (thí dụ: chuyển hướng dịch vụ hoặc do hoạt động xây cất nên có thể đóng một lộ trình hoặc một phần của lộ trình);
- Thay đổi giá vé khuyến mại kéo dài dưới 6 tháng;
- Thay đổi về hành chánh hoặc tiến trình thu tiền vé (thí dụ: chuyển đổi sang hệ thống thu tiền vé mới) sẽ không làm tăng hoặc giảm giá vé.

Công Chứng Tham Gia

Theo Chương Trình Công Chứng Tham Gia của MBTA⁷, MBTA sẽ tạo cơ hội có ý nghĩa để công chúng nhận xét về:

- Đề nghị thay đổi giá vé và dịch vụ quan trọng và phân tích công bằng tương ứng;
- Bất kỳ phương pháp giảm tác động nào được đề nghị khi xác định có các tác động bất lợi khả dĩ, bao gồm các giải pháp thay thế ít kỳ thị hơn có thể có sẵn;
- Đề nghị thay đổi Chính Sách này.

Khi trình bày một phân tích công bằng để lấy ý kiến công chúng, MBTA sẽ cố gắng giải thích căn bản cho những phát hiện của mình theo cách rõ ràng và dễ hiểu cho dù thông tin được trình bày thường phức tạp.

⁷ Chương Trình Công Chứng Tham Gia của MBTA có thể xem tại: www.mbta.com/policies/public-engagement

Tựa Đề Chính Sách	Thay Thế	Số trang
Chính Sách Công Bằng Thay Đổi Giá Vé và Dịch Vụ	Chính Sách Tác Động Khác Biệt/Gánh Nặng Không Tương Xứng (DI/DB) ngày 17 tháng Giêng, 2017	4 trên 5

Chấp Thuận của Hội Đồng

Các phân tích công bằng theo Tựa Đề VI sẽ được trình bày trước Hội Đồng Giám Đốc của MBTA để cứu xét, hiểu biết, và phê duyệt trước khi thực hiện bất kỳ đề nghị thay đổi nào về giá vé hoặc thay đổi lớn về dịch vụ.

Đến ngày 19 tháng Tư, 2023, Hội Đồng Giám Đốc đã hiểu, cứu xét và phê duyệt Chánh Sách này. Những sửa đổi của Chánh Sách này trong tương lai sẽ được trình bày trước Hội Đồng theo cách tương tự.

Tựa Đề Chánh Sách	Thay Thế	Số trang
Chánh Sách Công Bằng Thay Đổi Giá Vé và Dịch Vụ	Chánh Sách Tác Động Khác Biệt/Gánh Nặng Không Tương Xứng (DI/DB) ngày 17 tháng Giêng, 2017	5 trên 5